

Số: 38/2018/HSST

Ngày: 13-6-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Phước.

2. Ông Nguyễn Cửu Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thực - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Tấn - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 25/5/2018 đối với bị cáo:

Lương Xuân Đ, giới tính: Nam; sinh năm: 1991 tại: Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lương Ngọc L, sinh năm 1966 và bà Phan Thị T, sinh năm 1969; có vợ: Nguyễn Tú O, sinh năm 1991 (đã ly hôn), có một con Lương Ngọc Quỳnh A sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/01/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh **Chế Trung N**, sinh năm: 1998, địa chỉ: Đường Đ, phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 20/01/2018, Lương Xuân Đ đến quán nhậu lẻ đường Trần Nảo đối diện Ngân hàng X. Khi tới quán, Đ gọi điện thoại rủ bạn là Triệu Văn P đến nhậu. Một lúc sau, anh P đến cùng với các anh Nguyễn Hoàng Thế B, Phạm Đình Q và Chế Trung N. Sau khi nhậu xong, cả nhóm đi hát

karaoke tại quán Y. Đến 22 giờ cả nhóm về lán trại công nhân ở gần ngã tư Z ngủ.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, anh N rủ Đ đi ăn và điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng biển số 48F1 – 00700 chở Đ tới quán hủ tiếu tại bãi đất trống trước đường G, phường H, quận I. Tại đây, Đ được N cho mượn xe mô tô biển số 48F1 – 00700 để đi mua card điện thoại. Sau khi mua xong, Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh N nên đã lấy chiếc xe trên đi và không trả lại cho anh N.

Đến ngày 24/01/2018, Đ chạy xe mô tô biển số 48F1-00700 đến Cửa hàng xe máy L để bán xe với giá 8.000.000 đồng. Chủ tiệm là anh Nguyễn Trung H nghi ngờ xe của Đ là do phạm tội mà có nên đã báo cho một số người bạn thuộc Câu lạc bộ phòng chống tội phạm phường M là anh Trần Văn S, Lương Văn S và Đỗ Vũ T đến chứng kiến sự việc Đ đang viết giấy mua bán xe và báo Công an phường M mời Đ về trụ sở làm rõ. Tại Công an phường M, Đ khai nhận xe trên là do Đ chiếm đoạt của anh N nên Công an phường M đã lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Công an phường xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 2, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 48/HĐĐGTS-TCKH ngày 30/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 kết luận trị giá chiếc xe mô tô do Đ chiếm đoạt là 20.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 48F1-00700.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác. Đối với việc xử lý vật chứng của vụ án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật và không có ý kiến gì thêm.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Lương Xuân Đ về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” do Lương Xuân Đ thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi được giao tài sản, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt và đã chiếm đoạt của bị hại 01 xe mô tô trị giá 20.000.000 đồng nên bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lương Xuân Đ từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 48F1-00700 đã trả lại cho bị hại nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng:

Bị cáo rất ân hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo được anh Chế Trung N giao xe mô tô cho đi mua card điện thoại, sau khi mua card điện thoại xong bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nên đã lấy xe bỏ đi, qua định giá thì tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 20.000.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét

thấy cần phải giành cho bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm trong toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên chỉ bị xét xử theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã từng có thời gian phục vụ trong quân ngũ, bị cáo phạm tội do nhất thời bột phát. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 48F1-00700. Cơ quan Điều tra đã trả cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lương Xuân Đ** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Lương Xuân Đ** 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2018.

2. *Về án phí:*

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lương Xuân Đ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- PC53-Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà